

Bản án số: 72/2021/HS-ST

Ngày 13 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Huynh

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Mẫn;

2. Ông Nguyễn Tiến Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đăng là thư ký Tòa án Nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 360/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 04 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Ngọc T; giới tính: Nam; sinh ngày 25 tháng 04 năm 1996 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Số X đường số 60, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Số X đường số 60, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không; cha: Trần Đình H (sinh năm 1952); mẹ: Phan Thị P (sinh năm 1956); Vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/01/2021 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

- *Bị hại:* Ông Lê Tấn H; địa chỉ: Số X đường Huỳnh Văn Bánh, Phường 22, quận Phú Nhuận, Tp Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Quốc D; địa chỉ: X đường số 2A, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 17 giờ 24 phút ngày 21/12/2020, Trần Ngọc T đi bộ xuống bãi xe tầng hầm B4 tòa nhà Vincom, số X Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh tìm người có tài sản để sơ hở thì chiếm đoạt. Khi đến cột G07, T phát hiện xe mô tô hiệu Honda loại AirBlade biển số 59L1-55068 của anh Lê Tấn H không khóa cốp nên T dùng tay mở cốp xe lấy 01 túi xách màu xám bên trong có 01 laptop hiệu Macbook Pro 2017 và 01 ví tiền có chữ LEONARDO (bên trong có 01 CMND, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 02 thẻ ngân hàng đều mang tên Lê Tấn H; 01 giấy đăng ký xe, 01 giấy bảo hiểm xe mang tên Tô Hồng N cùng 500.000 đồng) bỏ vào ba lô màu đen T đang đeo rồi bỏ đi. T vứt bỏ túi xách và cất giữ ví tiền của anh H tại nhà; riêng chiếc Laptop, T đăng bán trên mạng xã hội Facebook và bán cho anh Trần Quốc D với giá 16.000.000 đồng. Đến ngày 10/01/2021, T tiếp tục đến bãi xe tầng B4 tìm người có tài sản để sơ hở thì bị anh Cao Nhân N (là bảo vệ tòa nhà) phát hiện bắt giữ và giao cho Công an phường Bến Nghé, Quận 1 xử lý.

Theo Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 13/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận, 01 Apple Macbook Pro 2017, số seri C02W27NFHV27 trị giá 14.600.000 đồng, 01 bóp da màu đen có ghi chữ Leonardo trị giá 160.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 14.760.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, lời khai của T phù hợp với biên bản trình báo sự việc, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản đối chất, nhận dạng, hình ảnh Camera và lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được.

Vật chứng:

- 01 (một) túi xách màu xám (chưa thu hồi được).
- 01 Laptop hiệu Apple Macbook Pro 2017, số seri C02W27NFHV27;
- 01 (một) bóp nam màu đen có chữ Leonardo;

- 01 (một) giấy Chứng minh nhân dân; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô; 02 (hai) thẻ ngân hàng, tất cả đều mang tên Lê Tấn H;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Tô Hồng N.

- Số tiền 500.000 đồng.

Vật chứng nêu trên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại là anh Lê Tấn Hoàng.

Thu giữ của Trần Ngọc T:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 353233101857944;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số imei: 353279112037653;

- 01 máy ảnh hiệu FUJIFILM số 75M54704 kèm ống kính hiệu Nikon tiêu cự 55mm số 222855;

- 01 bóp màu nâu; 01 áo khoác màu đen; 01 quần dài màu đen; 01 ba lô màu đen.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ số vật chứng trên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Tấn H đã nhận lại tài sản; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Quốc D đã nhận lại số tiền bồi thường từ bị cáo là 16.000.000 đồng. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì.

Tại Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 30 tháng 03 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Ngọc T từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Về vật chứng: xử lý theo quy định của pháp luật;

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

- Bị cáo Trần Ngọc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; thống nhất với nội dung cáo trạng; không tranh luận với nội dung luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1; xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: biên bản trình báo sự việc; biên bản thực nghiệm điều tra; biên bản đối chất; nhận dạng; hình ảnh Camera và lời khai của bị hại, nên có đủ cơ sở xác định: vào khoảng 17 giờ 24 phút ngày 21/12/2020, tại cột G07, tầng hầm B4 tòa nhà Vincom, số X Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Trần Ngọc T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 laptop hiệu Macbook Pro 2017, 01 bóp da màu đen bên trong có 500.000 đồng, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 15.260.000 đồng của anh Lê Tấn H. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng nhằm có tác dụng răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tài

sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả cho bị hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về đề nghị cho Bị cáo được hưởng án treo: Bị cáo có nhân thân tốt; có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và việc cho họ hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần cho Bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

[7] Đối với anh Trần Quốc D, quá trình điều tra không có căn cứ xác định anh D biết chiếc laptop hiệu Macbook Pro 2017 mà T bán là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận tại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng vụ án: tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu đen, 01 quần dài màu đen, 01 ba lô màu đen do không còn giá trị sử dụng.

[10] Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Iphone, số Imei: 353233101857944; 01 ĐTDĐ hiệu Samsung, số Imei: 353279112037653; 01 máy ảnh hiệu FUJIFILM số 75M54704 kèm ống kính hiệu Nikon tiêu cự 55mm số 222855; 01 bóp màu nâu, những tài sản này là tài sản riêng và không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Bị cáo Trần Ngọc T thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu đen; 01 quần dài màu đen; 01 ba lô màu đen.

(Phiếu nhập kho vật chứng số 43/21-PNK ngày 01/02/2021)

+ Trả lại cho bị cáo Trần Ngọc T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 353233101857944; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 353279112037653; 01 máy ảnh hiệu FUJIFILM số 75M54704 kèm theo ống kính hiệu Nikon tiêu cự 55mm số 222855; 01 bóp màu nâu.

(Phiếu nhập kho vật chứng 12/21-PNK ngày 01/02/2021)

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Bị cáo Trần Ngọc T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CCTHADS Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Huỳnh